

Số: 144/2022/QĐST-HNGĐ

N, ngày 28 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 237/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xóm 5, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: chị Bùi Thị T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn V, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Bùi Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con:

- Giao cháu Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 15/10/2018, cho anh Nguyễn Văn M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được.

- Giao cháu Nguyễn Huyền M, sinh ngày 10/6/2020, cho chị Bùi Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được.

Anh Nguyễn Văn M và chị Bùi Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc nuôi dưỡng, thì người trực tiếp nuôi con có quyền đề nghị Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết có quyền thay đổi việc nuôi con.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: anh Nguyễn Văn M và chị Bùi Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Nguyễn Văn M nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí, anh M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003715 ngày 03/11/2022. Trả lại cho anh M 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã M, huyện Y;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Quang Chung